

Phẩm 77: VÔ HỮU TƯỚNG

Bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Làm thế nào Đại Bồ-tát đối với các pháp không bị phá hoại, pháp không có tướng, pháp không có sở hữu mà được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật? Làm thế nào mà đối các pháp không có hình tướng mà biết có sai biệt để thể nhập Bát-nhã ba-la-mật? Làm thế nào mà đối với các pháp không có tướng dùng một tướng để đạt đến Chánh giác?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, an trụ trong năm ấm như huyễn, như tiếng vang, như mộng, như ảnh, như sóng nắng, như biến hóa. Dùng năm ấm này để hành trì sáu pháp Ba-la-mật, biết năm ấm không có tướng, như huyễn, như tiếng vang, như mộng, như ảnh, như sóng nắng. Vì sao? Vì các pháp như mộng huyễn là không có sở hữu. Vì không có sở hữu nên đó là một tướng, mà một tướng là không có tướng. Vì sao? Này Tu-bồ-đề, nên biết người Bồ thí ba-la-mật không có tướng, vật bố thí cho đến người nhận thí đều là không có tướng. Người nào biết được như vậy tức là đầy đủ Bồ thí ba-la-mật.

Khi đầy đủ Bồ thí ba-la-mật, nhất định không còn thoái chuyển đối với sáu pháp Ba-la-mật. Nơi sáu pháp Ba-la-mật ấy, được đầy đủ bốn Thiền, bốn Đẳng và bốn Không định, được đầy đủ ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, đầy đủ nội ngoại không và hữu vô không; đầy đủ ba môn Giải thoát, tám Bối xả, chín Thứ đệ thiên, năm Thần thông, đầy đủ các môn Đà-la-ni, bốn vô ngại trí, bốn Vô sở úy, mười Lực, mười tám pháp Bất cộng của Phật.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Bồ-tát an trụ trong pháp vô lậu của Hiền thánh có thể đi đến các quốc độ, cúng dường chư Phật và cứu vớt chúng sinh, tùy theo đó làm cho họ được an ổn, hoặc dùng bố thí để giáo hóa. Hoặc dùng trì giới, dùng nhẫn nhục, dùng tinh tấn, dùng thiền định, dùng trí tuệ để giáo hóa họ; hoặc thuận theo các pháp lành để giáo hóa họ.

Vì chúng sinh, nên Bồ-tát chịu các pháp sinh tử nhưng không đồng với họ, cũng không thọ nhận sự khổ não của sinh tử.

Vì chúng sinh nên Bồ-tát gieo trồng phước đức trong cõi trời, cõi người, tất cả là vì giáo hóa họ. Do Bồ-tát biết các pháp không có tướng nhưng vẫn học đạo Tu-đà-hoàn, mà không an trụ trong quả đó và học được quả La-hán, Bích-chi-phật nhưng cũng không an trụ trong đó. Vì sao? Vì Bồ-tát biết các pháp sẽ đạt được tuệ trí Nhất thiết, chẳng phải chỗ biết của A-la-hán và Bích-chi-phật.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Biết các pháp không có tướng như thế, Bồ-tát cũng biết sáu pháp Ba-la-mật không có tướng cho đến biết tất cả các pháp chư Phật cũng đều không có tướng.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, an trụ trong năm ấm như mộng, như huyễn, như tiếng vang, như ảnh, như sóng nắng, như biến hóa. Bồ-tát thực hành Trì giới ba-la-mật, biết năm ấm như mộng, như huyễn hóa, liền được đầy đủ Trì giới ba-la-mật vô tướng, giữ giới không phạm, không phá hủy, Bồ-tát khéo giữ giới, không sai phạm, không phá hủy, không tán loạn, học trí tuệ theo nghiệp của Thánh hiền, hộ trì các giới, không vì trì giới để được bốn chủng tánh và ngôi Chuyển luân thánh vương, cũng không nói ta trì giới này sẽ được sinh vào cõi trời Tứ thiên vương hay

cõi trời Thứ sáu, cũng không nghĩ rằng trì giới này sẽ được quả Tu-đà-hoàn, cho đến quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật. Vì sao? Vì các pháp là một tướng, là không có tướng. Pháp không có tướng nhất định không đạt được pháp không tướng, pháp có tướng không đạt được pháp có tướng, pháp có tướng cũng không đạt được pháp không tướng.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật dùng pháp không tướng được đầy đủ Trì giới ba-la-mật, đạt đến bậc Thượng vị Bồ-tát. Đã đạt được bậc Thượng vị Bồ-tát rồi, liền đạt Vô sinh pháp nhẫn, thực hành đạo tuệ đầy đủ thần thông, an trụ các môn Đà-la-ni, được bốn vô ngại trí, từ quốc độ này, đến quốc độ kia, cúng dường chư Phật, hộ trì chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật. Dẫu sinh vào trong năm đường hay cõi nhân gian cũng không bị lệ thuộc nghiệp sinh tử.

Ví như Chuyển luân thánh vương dầu ngồi đứng hay đến, đi không ai biết được, hay làm lợi ích chúng sinh, nhưng không thấy sự đàn áp bề tôi và quấy rối nhân dân.

Ví như Như Lai Tu-diên-đầu chuyển pháp luân cho ba Thừa, nhưng không có Bồ-tát nào được thành tựu Vô thượng Bồ-đề. Vị ấy liền nhập Niết-bàn và hóa ra vị Phật khác để giáo hóa chúng sinh trong một kiếp.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật đầy đủ Trì giới ba-la-mật và các pháp đều hòa nhập theo đó.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, an trụ trong năm ấm như huyễn, như mộng, như tiếng vang, dùng pháp vô tướng được đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát dùng hai thứ nhẫn để được đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật. Hai thứ nhẫn đó là: Từ lúc Bồ-tát mới phát tâm cho đến khi ngồi đạo tràng, trong thế gian ấy, nếu có chúng sinh nào cầm dao, gậy, đến đánh đập, chém giết. Bồ-tát vì muốn đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật, nên tâm không dao động, chỉ suy nghĩ: “Nào có ai mắng ta, ai hại ta và ai đã chém ta.” Vì sao? Vì các pháp không có tướng, Bồ-tát quán như vậy, liền đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật. Do đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật, Bồ-tát đạt Vô sinh pháp nhẫn.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vô sinh pháp nhẫn gọi là diệt, là trí được không?

Phật dạy:

–Đối với nhẫn, Bồ-tát không sinh mảy may niệm ác nào thì gọi là Trí, dùng trí tuệ ấy mà được Vô sinh pháp nhẫn.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vô sinh pháp nhẫn của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật cùng với Vô sinh pháp nhẫn của Đại Bồ-tát có gì khác không?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Trí và diệt của Tu-đà-hoàn cho đến trí và diệt của A-la-hán, Bích-chi-phật là nhẫn của Đại Bồ-tát.

Này Tu-bồ-đề! Đây là sự sai biệt của Thanh văn và Bích-chi-phật. Đại Bồ-tát thành tựu nhẫn vượt hơn hai địa trên, vì trụ trong Vô sinh pháp nhẫn, Đại Bồ-tát hành Bồ-tát đạo, nên thực hành đầy đủ đạo tuệ, không lìa ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, ba môn Giải thoát, các thần thông, giáo hóa chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật, đạt đến trí Nhất thiết.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát dùng pháp vô tướng được đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong năm ấm như huyễn, như mộng, như tiếng vang,

như sóng nắng, như ảo ảnh. Ở nơi pháp vô tướng Bồ-tát thực hành thân, ý tinh tấn, đạt được thân thông. Nhờ được thân thông, nên Bồ-tát du hành các cõi, cúng dường chư Phật, dùng thân tinh tấn này, giáo hóa chúng sinh, làm cho họ an trú trong ba thừa.

Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật, dùng pháp vô tướng được đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật; lại dùng ý tinh tấn trong pháp vô lậu của Hiền thánh được đầy đủ các pháp lành như ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, ba môn Giải thoát, bốn Thiền, bốn Đẳng và bốn Không định, đầy đủ mười Lực, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng của Phật.

Trong các pháp này, Bồ-tát thực hành rồi sẽ được đầy đủ tuệ trí Nhất thiết, dứt trừ các tập khí, thành tựu tướng tốt, phóng ánh sáng Tam-muội, chuyển mười hai hàng pháp luân, làm cho tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, ánh sáng chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, trong ánh sáng đó phát ra âm thanh vang động cả ba ngàn thế giới. Các chúng sinh nghe âm thanh đó, đều được chứng đạo tam Thừa.

Này Tu-bồ-đề! Nhờ tinh tấn mà Bồ-tát làm được lợi ích rộng lớn như vậy và do trụ trong tinh tấn, Bồ-tát được đầy đủ pháp của chư Phật, đạt đến Nhất thiết trí.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, trụ trong năm ấm như mộng, như huyễn, đầy đủ Thiền định ba-la-mật, hành bốn Thiền, bốn Đẳng, bốn Vô sắc thiền, ba môn Giải thoát, Tam-muội Điện quang, Tam-muội Kim Cang, Tam-muội Chân thiên, chỉ trừ Tam-muội của Như Lai, còn vô số Tam-muội khác đều được chứng nhập, dầu chứng nhập nhưng không đắm say thiền vị, cũng không nhận lấy quả báo ấy. Vì sao? Vì Bồ-tát biết các pháp tướng Tam-muội ấy đều là không, sở hữu đều không có sở hữu. Biết pháp vô tướng nhưng không đắm say vị ngọt vô tướng; biết pháp không có sở hữu nhưng không say vị ngọt không có sở hữu. Vì không đắm say nên không lệ thuộc vào thiền sinh lên cõi Sắc hay cõi Vô sắc.

Vì sao? Vì Bồ-tát không thấy cõi Sắc ấy, không thấy thiền định, cũng chẳng thấy tướng của thiền định. Vì không có chỗ thấy nên Bồ-tát được đầy đủ Vô tướng Tam-muội; hành trì Tam-muội này, vượt trên hai địa kia.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát dùng Thiền độ vượt hơn bậc La-hán, đạo Bích-chi-phật?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Bồ-tát dùng thiền để học nội ngoại không và hữu vô không, nơi các pháp không thấy, chẳng thấy có, chỗ an trụ, như pháp của Thanh văn, Bích-chi-phật và trí Nhất thiết đều không. Vì thấy tất cả đều không, nên đạt đến địa vị Bồ-tát.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là địa vị Bồ-tát? Và thế nào chẳng phải địa vị Bồ-tát?

Phật dạy:

–Nếu còn chấp vào các pháp thì chẳng phải địa vị Bồ-tát, còn không còn chấp trước là địa vị Bồ-tát.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là chấp và thế nào là không chấp?

Phật dạy:

–Bồ-tát còn chấp vào năm ấm, mười hai xứ, cho đến trí Nhất thiết là Bồ-tát còn chấp trước địa vị.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát hoàn toàn không thấy các pháp, cũng không có danh tự, không chấp trước gì cả là bậc địa vị Bồ-tát.

Vì sao? Vì sự thật của năm ấm cho đến sự thật của trí Nhất thiết cũng chẳng làm được, chẳng nói được, chẳng thấy được.

Này Tu-bồ-đề! Đây là chỗ nhận lấy của Bồ-tát, là địa vị của Bồ-tát. Bồ-tát đạt đến địa vị thì đầy đủ các thiền định, còn không lệ thuộc vào sức thiền ấy để tái sinh, hướng gì là tùy thuộc vào dâm, nộ, si để sinh ra nghiệp, việc này không như vậy.

Bồ-tát chỉ dùng pháp huyễn làm lợi ích chúng sinh nhưng không thấy có chúng sinh, cũng không thấy có pháp huyễn, ở trong pháp không có sở hữu hộ trì cõi Phật, giáo hóa chúng sinh.

Đây là Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, đầy đủ Thiền định ba-la-mật cho đến chuyển pháp luân còn không chấp trước.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Lúc hành Bát-nhã ba-la-mật, Bồ-tát biết các pháp như huyễn, như mộng, như tiếng vang, như biến hóa, như bóng sáng, như sóng nắng.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát biết các pháp như huyễn, như sóng nắng?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Lúc hành Bát-nhã ba-la-mật cũng không thấy mộng hay người hiện trong mộng, không thấy tiếng vang, cũng không thấy người đem đến tiếng vang, không thấy bóng sáng biến hóa và sóng nắng, cũng không thấy đem những thứ ấy chỉ cho người. Vì sao? Vì các thứ mộng huyễn này là các pháp điên đảo của kẻ phàm phu chấp trước. Các bậc La-hán, Bích-chi-phật, chư vị Bồ-tát, các Đức Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác, không thấy có pháp mộng huyễn cũng không thấy người đưa đến. Vì sao? Vì các pháp sở hữu đều không có sở hữu, vì không có sở hữu nên không có sự thành tựu.

Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật hoàn toàn không có tướng tham, không có tướng để thành tựu, cũng không có tướng sinh, những việc này đều không có. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật chẳng nghĩ là pháp có sinh, có thành tựu. Bồ-tát hành như vậy không phát sinh năm ấm, không phát sinh tam giới, không sinh các thiền, cho đến hiền giải thoát; cũng không phát sinh ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, ba môn Giải thoát, cho đến không sinh sáu pháp Ba-la-mật, nên được đầy đủ từ Địa thứ nhất cho đến Địa thứ mười, nhưng cũng không sinh lòng ham muốn. Vì sao? Vì nơi ấy không có được, không thấy được, hướng gì ở trong đó phát sinh sự ham muốn. Bồ-tát tuy hành Bát-nhã ba-la-mật cũng không thấy có Bát-nhã ba-la-mật.

Trong chỗ không thấy nhưng lại thấy hết các pháp, đều thể nhập Bát-nhã ba-la-mật cũng không thấy có các pháp ấy. Vì sao? Vì các pháp và Bát-nhã ba-la-mật không có hai cũng chẳng phải là hai việc. Vì sao? Vì đó là giác Như như, đó là giác đúng với pháp tánh, đúng với hiện thật, các pháp này đều không khác nhau.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử các pháp không phân biệt, không ly tán, thì tại sao lại dạy có thiện ác, dạy có vô lậu, hữu lậu, có Tục đế, Chân đế, có hữu vi, vô vi?

Phật dạy:

–Theo ý ông thế nào? Như trong các pháp có pháp nào là thiện là ác, hữu lậu, vô lậu, chân đế, tục đế, pháp hữu vi, vô vi không? Có thấy quả Tu-đà-hoàn, quả A-la-hán và pháp của Bích-chi-phật cho đến Phật không?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể thấy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì vậy, này Tu-bồ-đề! Các pháp không phân biệt không có tướng, không có sinh, không có sự có.

Này Tu-bồ-đề! Xưa ta còn làm Bồ-tát, cũng không thấy các pháp có cốt lõi, không thấy có năm ấm, không thấy có pháp hữu vi, vô vi; từ quả Tu-đà-hoàn đến quả Phật cũng đều không sự thấy, không sự đắc.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật, từ lúc mới phát tâm đến khi thành Vô thượng Bồ-đề, nên khéo học các pháp sở hữu, không sở hữu.

Bồ-tát khéo thông suốt pháp sở hữu không có sở hữu, nên có thể đầy đủ đạo tuệ, giáo hóa chúng sinh, hộ trì cõi Phật, thành Vô thượng Bồ-đề, thu phục chúng sinh không còn rơi vào ba cõi.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật như vậy, nên không có sở hữu.

